

Bản án số: 237/2022/HS-ST

Ngày: 09/8/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Ngọc Yến Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Lý**

Ông Đào Thanh Tùng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Võ Thu Thủy** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:* Bà **Châu Thị Kim Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 236/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Mỹ L** - Sinh năm: 1995; Giới tính: Nữ; Trình độ học vấn: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: đường Nguyễn H, phường Vĩnh T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Họ và tên cha: Nguyễn L - Sinh năm: 1963; Họ và tên mẹ: Bùi Thị R - Sinh năm: 1967; Họ tên chồng: Nguyễn Thế A (Đã ly hôn); Có 02 con (Con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* Ông **Nguyễn Đình L**, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Lê Đại H, phường Phước T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 26/4/2022, trong khi tuần tra tại khu vực công viên Võ Văn Ký, đường Trần Đường, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Nha Trang, phát hiện Nguyễn Thị Mỹ L có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên Tổ công tác yêu cầu xuất trình giấy tờ tùy thân. Tại đây, L tự lấy từ trong người ra 01 (Một) bọc nylon màu trắng, có khóa hàn miệng kích thước (4x7.5)cm, bên trong chứa 03 (Ba) viên nén màu tím và 03 (Ba) đoạn ống hút nước bằng nhựa màu trắng, hàn kín hai

đầu kích thước (1x4)cm, bên trong chứa chất rắn không rõ hình dạng (*Được niêm phong ký hiệu A*) giao nộp cho Tổ công tác. Lúc này, L khai nhận các viên nén màu tím và chất rắn trong đoạn ống hút nước là ma túy “thuốc lắc” và ma túy “khay” của L vừa mua của người khác để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành niêm phong tang vật và đưa L về trụ sở làm việc.

Qua làm việc, L khai nhận: Khoảng 22 giờ 05 phút cùng ngày, L gọi điện thoại cho đối tượng tên “M” hỏi mua 03 (*Ba*) viên ma túy “thuốc lắc” và 03 (*Ba*) “chăm” ma túy “khay”, M đồng ý báo giá là 3.300.000đ, hẹn giao ma túy tại khu vực đường Phương Sài. Sau đó, L đón taxi đến khu vực hẻm 115 đường Phương Sài, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, gặp “M” mua số ma túy trên. Sau khi có ma túy, L cất giấu trong người rồi đón taxi đi về. Khi đến khu vực công viên Võ Văn Ký, đường Trần Đường, có điện thoại gọi đến nên L bảo tài xế dừng xe để L xuống nghe điện thoại. Khi L vừa xuống xe thì bị công an đến kiểm tra và bắt quả tang cùng tang vật như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 159/GĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 04/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

Mẫu ký hiệu A gửi giám định gồm:

- Các viên nén màu tím là ma túy, có tổng khối lượng 1,4475g (*Một phẩy bốn bốn bảy năm gam*), là MDMA.

- Tinh thể màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,9844g (*Không phẩy chín tám bốn bốn gam*), là Ketamine.

Tại bản Cáo trạng số 202/CT-VKSNT ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố Nguyễn Thị Mỹ L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L từ 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng đến 02 (*Hai*) năm tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

2. Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được quay về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa hôm nay, người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét

xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng, theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên:* Trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo theo Cáo trạng truy tố:*

[3.1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L thừa nhận hành vi như Cáo trạng mô tả. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phần tranh tụng, tranh luận công khai tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 26/4/2022, tại khu vực công viên Võ Văn Ký, đường Trần Đường, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Nha Trang phát hiện Nguyễn Thị Mỹ L đang tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1,4475g (*Một phẩy bốn bốn bảy năm gam*), là (loại) MDMA và 0,9844g (*Không phẩy chín tám bốn bốn gam*), là (loại) Ketamin, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Khối lượng ma túy mà bị cáo L tàng trữ đủ cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, bản Cáo trạng số 202/CT-VKSNT ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Tuy biết đây là chất bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn tàng trữ để bản thân sử dụng. Hành vi của bị cáo không những làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương mà còn tổn hại trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi và là nguyên nhân gây ra một số loại tội phạm khác. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy nên cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phát huy tính phòng ngừa chung.

[3.3] Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, để bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

[4] *Kiến nghị*: Đối với đối tượng tên “M” đã bán ma túy cho L (Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ cơ sở sẽ xem xét xử lý sau.

[5] *Về vật chứng vụ án*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu trắng, sử dụng số thuê bao 0905.344.284 (Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong): Là phương tiện phạm tội nên tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 18/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang).

[6] *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Mỹ L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam, thi hành án.

Tiếp tục cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu trắng, sử dụng số thuê bao 0905.344.284 (Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 18/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ đối tượng tên “M” đã bán ma túy cho L (Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch); Nếu có đủ căn cứ thì tiến hành xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Bị cáo;
- Lưu: Ấn văn; Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Ngọc Yến Anh

